

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-PT

Ngày: 17 - 5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Công Đoàn và bà Nguyễn Thị Mai Hương

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 23/2024/HS-PT ngày 01 tháng 3 năm 2024, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn T.K.L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 31/2024/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 15/2024/HSPT-QĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024, đối với:

*** Bị cáo (kháng cáo): Nguyễn T.K.L**, sinh năm 1963; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 6, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ văn hóa: 10/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Trần Thị Y; chồng là Nguyễn B.M, sinh năm 1963 có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 27/6/2023 đến ngày 06/7/2023 chuyển tạm giam đến nay; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Ngọc Hà và ông Trần Xuân Khiêm - Luật sư Văn phòng luật sư Đa Phúc, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội; Có mặt ông Trần Xuân Khiêm, vắng mặt ông Lê Ngọc Hà.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (không kháng cáo):**

- Chị Phạm P. H, sinh năm 1991; Nơi công tác: Công an phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Tổ 3, phường M, thành phố P, Hà Nam; Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1977; Nơi công tác: Ủy ban nhân dân phường L, thành phố P, Hà Nam; Nơi cư trú: Tổ 12, phường H, thành phố, Hà Nam; Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị M. Ph, sinh năm 1974; Nơi công tác: Công an phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Tổ 8, phường H, thành phố P, Hà Nam; Vắng mặt.

- Ông Lê Thanh T, sinh năm 1990; Nơi công tác: Công an phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Tổ 1, phường M, thành phố P, Hà Nam; Vắng mặt.

- Ông Nguyễn B.M, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Tổ 6, phường L, thành phố P, Hà Nam; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/6/2023, Nguyễn T.K.L đến trụ sở tiếp công dân của Công an tỉnh Hà Nam để gửi đơn tố cáo vượt cấp. Tại đây Nguyễn T.K.L được cán bộ tiếp dân giải thích nội dung tố cáo của Nguyễn T.K.L không thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Hà Nam và hướng dẫn gửi đơn đến Công an thành phố P để được giải quyết. Tuy nhiên, sau khi được giải thích, hướng dẫn Nguyễn T.K.L không đồng ý mà ngồi đọc lại to hơn đơn tố cáo, sau khi ra khỏi trụ sở tiếp công dân Nguyễn T.K.L đi bộ đến trước khu cổng chính Công an tỉnh Hà Nam gọi tên Giám đốc Công an tỉnh Hà Nam rồi đọc to đơn tố cáo gây mất trật tự khu vực trụ sở Công an tỉnh Hà Nam. Hành vi của Nguyễn T.K.L đã được Công an phường L, thành phố P kịp thời ngăn chặn.

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 27/6/2023, Nguyễn T.K.L điều khiển xe máy biển kiểm soát (BKS) 90F9-5066 từ nơi ở đi đến nhà mới xây ở đường Nguyễn Phúc Lai thuộc phường L, thành phố P. Đến nơi, Nguyễn T.K.L mặc áo tự chế bằng vải bạt, băng rôn, trước mặt có ghi dòng chữ “*Cứu dân Cứu dân Cứu - ông Tô A.D- GDCA công dân tố cáo đang bị hành hung dùng mọi thủ đoạn giết người diệt khẩu*”, mặt sau có ghi dòng chữ “*Ông Tô A.D Giám đốc Công an tỉnh Hà Nam cứu dân dám tố cáo sai phạm bị hành hung dùng thủ đoạn giết người diệt khẩu*” và khoác bên ngoài chiếc áo bò màu xanh. Sau đó, Nguyễn T.K.L điều khiển xe máy tiếp tục đi đến Công an tỉnh Hà Nam để gửi đơn tố cáo.

Nhận được tin báo, Công an phường L đã báo cáo lãnh đạo Công an thành phố, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) phường L lập tổ công tác xuống gặp Nguyễn T.K.L để tuyên truyền, giải thích, hướng dẫn không gửi đơn vượt cấp và mời về Công an thành phố P để làm việc. Đến khoảng 7 giờ, Nguyễn T.K.L điều khiển xe máy đến gần ngã ba đường Lê Duẩn giao nhau với đường Đinh Tiên Hoàng thuộc địa phận tổ 1, phường Trần Hưng Đạo thì gặp tổ công tác của

Công an thành phố p gồm bà Nguyễn Thị M. Ph, ông Lê Thanh T là Trưởng và Phó trưởng Công an phường l, bà Phạm P. H, ông Nguyễn L. L đều là cán bộ Công an phường L, ông Đinh X. Th - Đội phó Đội an ninh Công an thành phố và ông Hoàng Văn Th cán bộ Đội an ninh Công an thành phố.

Lúc này, ông Đinh X. Th và ông Hoàng Văn Th điều khiển xe máy đi song song với Nguyễn T.K.L, ông Đinh X. Th nói “*Cô Nguyễn T.K.L ơi, dừng lại cháu bảo cái này*” nhưng Nguyễn T.K.L tiếp tục điều khiển xe máy và nói “*Không chuyện trò gì cả*”. Khi đến ngã ba đường Lê Duẩn giao nhau với đường Đinh Tiên Hoàng thì Nguyễn T.K.L dừng xe, ông Đinh X. Th tiếp tục điều khiển xe máy đi lên nói với Nguyễn T.K.L “*Cô dừng lại để cháu nói chuyện*”. Nguyễn T.K.L xuống xe dắt xe máy lên vỉa hè rồi sau đó tự cởi áo khoác bỏ mặc trên người để lộ áo tự chế bằng vải bạt băng rôn quần quanh người, bên trong áo tự chế bằng băng rôn Nguyễn T.K.L chỉ mặc một chiếc áo lót ngực màu trắng. Nguyễn T.K.L đứng trên vỉa hè, vén áo tự chế bằng băng rôn lên để lộ áo lót ngực bên trong nói “*Đây, có xem vú già thì xem đi*”. Tổ công tác đã tuyên truyền, giải thích, vận động Nguyễn T.K.L về Công an thành phố P để làm việc và mặc lại áo khoác để tránh hình ảnh phản cảm nhưng Nguyễn T.K.L không thay áo, không hợp tác, Nguyễn T.K.L nói với tổ công tác “*Chúng mày chẳng là cái đéo gì*”, rồi chỉ tay vào mặt bà Nguyễn Thị M. Ph nói “*Mày là con chó, mày giả danh dân sự, mày áp đảo tao*”. Sau đó Nguyễn T.K.L tiếp tục cởi dây buộc chiếc áo tự chế bằng băng rôn đang mặc trên người ra để lộ áo lót ngực bên trong và nói “*Cởi ra cho nó sexy*” rồi la ó, gào thét, chửi bới gây náo loạn làm mất trật tự công cộng khiến cho nhiều người đi đường và những người khác sống gần đó kéo đến xem gây ùn tắc giao thông.

Cùng lúc này, bà Phạm A. T - Chủ tịch Hội phụ nữ phường Lương L, bà Nguyễn Thị H - Phó Chủ tịch Hội phụ nữ phường L và bà Nguyễn Thị Ch - cán bộ thống kê phường L cũng có mặt cùng tổ công tác của lực lượng Công an thành phố trực tiếp tham gia tuyên truyền, vận động Nguyễn T.K.L dừng ngay các hành vi gây rối phản cảm, ảnh hưởng xấu tới an ninh trật tự nhưng Nguyễn T.K.L vẫn kiên quyết không hợp tác. Nguyễn T.K.L tiếp tục hung hăng chỉ vào mặt ông Lê Thanh.T nói “*Thằng này là Phó Trưởng công an phường L, bảo kê đây, chính là nó*”, Nguyễn T.K.L cầm bình nước inox đập một nhát trúng vào tay trái của bà Nguyễn Thị Ch rồi tiếp tục ra ngã ba đường. Tổ công tác đi theo vận động Nguyễn T.K.L về Công an thành phố để làm việc và yêu cầu Nguyễn T.K.L mặc áo nhưng Nguyễn T.K.L không hợp tác mà lao vào xô sát với tổ công tác, quá trình giằng co, xô đẩy Nguyễn T.K.L đã giật đứt sợi dây chuyền đang đeo trên cổ bà Nguyễn Thị M. Ph, khi bà Phạm P.H vào giải thích thì bị Nguyễn T.K.L dùng miệng cắn vào cẳng tay trái làm bà Phạm P.H bị rách da, bầm tím phần cẳng tay trái. Nguyễn T.K.L tiếp tục la ó, hô hoán, chửi bới thô tục “*Đ.mẹ chúng nó cướp, cướp*”. Ngay sau đó lực lượng Công an phường T, thành phố P có mặt đưa Nguyễn T.K.L về trụ sở lập biên bản, củng cố hồ sơ và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để giải quyết.

Ngày 27/6/2023, UBND phường T và ngày 05/7/2023, UBND phường L có văn bản đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P xử lý hành vi gây rối trật tự công cộng của Nguyễn T.K.L vào ngày 27/6/2023 tại ngã ba đường Lê Duẩn giao cắt đường Đinh Tiên Hoàng, chửi bới, lăng mạ xúc phạm, hành hung lực lượng Công an và cán bộ UBND phường L, thành phố P được phân công can thiệp bảo vệ trật tự công cộng làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Cơ quan điều tra đã thu giữ một số tài sản, nhiều vật chứng, đơn thư tố cáo, chiếc áo tự chế của Nguyễn T.K.L; xem xét dấu vết trên thân thể bà Phạm P. H, bà Nguyễn Thị Ch, Nguyễn T.K.L.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 368/KLTTCT- TTPY ngày 20/9/2023 xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với bà Phạm P.H, Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm P.H tại thời điểm giám định là 02%, thương tích đã liền sẹo, không xác định được chiều hướng. Thương tích cẳng tay trái do vật có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tại kết luận giám định số 367 ngày 20/9/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: không có căn cứ pháp lý để xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Thị Ch, do không còn dấu vết thương tích nên không có căn cứ xác định chiều hướng. Tày đồ cánh tay do vật tày tác động trực tiếp; tại kết luận giám định số 370 ngày 20/9/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận : không có căn cứ pháp lý để xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nguyễn T.K.L, thương tích ổn định nên không xác định được chiều hướng, xước da do tác động với vật có góc cạnh gây ra, bầm tím do tác động với vật tày gây ra.

Tại bản giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 380/KLGD ngày 22/11/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận : “Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn T.K.L mắc bệnh rối loạn cảm xúc không ổn định (suy nhược) thực tổn. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.6. Tại các thời điểm trên bị can có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Kết luận định giá tài sản số 110/KL-HĐDGTS ngày 23/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, kết luận “Phần hư hỏng của 01 sợi dây chuyền được chế tác dạng 03 sợi màu vàng và 02 sợi dây kim loại màu trắng đan xen với nhau, có móc khoá, mặt dây chuyền kim loại màu vàng hình bầu dục gắn các viên vật liệu nhỏ không màu, trên mặt dây chuyền có chữ “GUCCI” (ký hiệu M) gửi giám định...tại thời điểm định giá ngày 27/6/2023 là 3.757.000 đồng”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 24/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 318; các Điều 38, 47, 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố

tụng hình sự; Nghị quyết số 326/NQ-2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14: Tuyên bố bị cáo Nguyễn T.K.L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Nguyễn T.K.L 40 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 27/6/2023.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong hạn luật định, bị cáo Nguyễn T.K.L có đơn kháng cáo (đề ngày 31/01/2024) đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn T.K.L giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 24/01/2024 của Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Án phí phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí về tội danh, tuy nhiên về mức án của cấp sơ thẩm là quá nghiêm khắc; bởi lẽ trong vụ án cần xem xét động cơ, mục đích và nguyên nhân phạm tội, cụ thể do nhiều mâu thuẫn gia đình nên bị cáo có nhiều đơn đề nghị, tố cáo gửi chính quyền địa phương nhưng không được giải quyết, trả lời kịp thời, thoả đáng dẫn đến bị cáo có bức xúc, do sức khoẻ bị cáo có nhiều bệnh, trong đó có dấu hiệu của tâm thần nên ngày 27/6/2023 khi có sự kiện bất ngờ do cán bộ công an mặc thường phục áp sát dẫn đến bị cáo không kiểm soát được hành vi; bị cáo không chủ động, không có động cơ, mục đích thực hiện hành vi phạm tội nhưng bản án sơ thẩm chưa xem xét; mặt khác Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam cũng có văn bản trả lời về tình trạng sức khoẻ của bị cáo nhưng không được xây dựng hồ sơ điều trị.

Về tình tiết giảm nhẹ: Đồng tình các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo; bị cáo luôn thành khẩn, có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, có thành tích trong công tác, đã cao tuổi, sức khoẻ rất yếu; bị cáo có thêm tình tiết mới là tác động bồi thường số tiền 04 triệu đồng thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm chưa xem xét là “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” do hành vi của bị cáo trong thời gian ngắn, không gây đình trệ giao thông; đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 đồng thời căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự và các Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao về án treo xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và chuyển sang án treo, được cải tạo tại địa phương.

Bị cáo Nguyễn T.K.L nhất trí quan điểm của Luật sư bào chữa và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn T.K.L thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng trình bày nguyên nhân do bản thân ốm yếu, gia đình nhiều mâu thuẫn đã có đơn cho các cơ quan nhưng không được trả lời, bị cáo khai bản thân không cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên căn cứ lời nhận tội của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa sơ, phúc thẩm; các kết luận giám định có đủ cơ sở kết luận: hành vi của bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm đ khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn T.K.L là nguy hiểm cho xã hội, coi thường pháp luật; cố ý xâm phạm đến trật tự, an toàn nơi công cộng; xâm phạm đến uy tín, danh dự, sức khỏe của những người thực thi công vụ; cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

Đối với đơn yêu cầu của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn T.K.L cho rằng bị cáo có dấu hiệu bị bệnh tâm thần đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo đi giám định sức khỏe tâm thần nhưng không trình bày hoặc xuất trình được căn cứ chứng minh; mặt khác căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 380/KLGĐ ngày 22/11/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương xác định tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; tại giai đoạn xét xử phúc thẩm cũng không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh bị cáo có dấu hiệu bị tâm thần, mặt khác tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người bào chữa chỉ có quan điểm giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt mà không có đề nghị nào khác nên cấp phúc không có căn cứ chấp nhận đề nghị nêu trên.

Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá một cách toàn diện về tính chất mức độ tội phạm; căn cứ tài liệu hồ sơ và kết quả tranh tụng, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn T.K.L mức án 40 tháng tù là phù hợp, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Tại giai đoạn và phiên tòa phúc thẩm mặc dù phát sinh tình tiết đại diện gia đình bị cáo tự nộp số tiền 04 triệu đồng qua hình thức chuyển khoản đến Cơ quan thi hành án dân sự, tuy nhiên quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử sơ thẩm, phúc thẩm, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có yêu cầu bị cáo bồi thường, bản án sơ thẩm không xem

xét về trách nhiệm dân sự nên cấp phúc thẩm không xem xét; ngoài ra không có cơ sở xem xét tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Do vậy không có căn cứ xem xét, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn T.K.L; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 24/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 318; Các Điều 38, 47, 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/NQ-2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14: Tuyên bố bị cáo Nguyễn T.K.L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Nguyễn T.K.L 40 (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/6/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn T.K.L phải nộp 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND TP. Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP. Phủ Lý;
- Phòng HSNV, CA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ; Tòa HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng